

BẢN CHÁNH

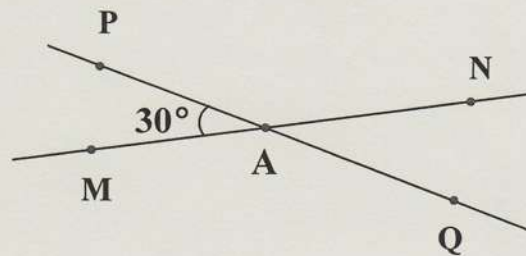
(Học sinh làm bài vào giấy kiểm tra)

Câu 1:

Cho hình vẽ sau (học sinh không cần vẽ hình lại):

(2 điểm)

- Tìm (nêu tên) các góc luân lượt bằng các góc MAP và góc PAN, vì sao?
- Tính số đo các góc tìm được ở câu a).



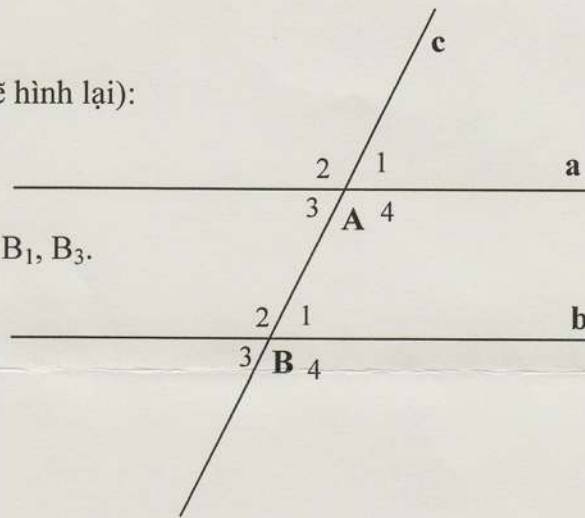
Câu 2:

Cho hình vẽ sau (học sinh không cần vẽ hình lại):

(4 điểm)

Biết $\widehat{A_1} = 60^\circ, \widehat{B_2} = 120^\circ$.

- Tính số đo các góc $A_3, A_2, A_4, B_4, B_1, B_3$.
- Hãy chứng tỏ $a \parallel b$.



Câu 3:

(5 điểm)

Cho đường thẳng m vuông góc đường thẳng t tại A, đường thẳng n vuông góc đường thẳng t tại B.

- Giải thích vì sao $m \parallel n$.
- Vẽ đường thẳng xy lần lượt cắt đường thẳng m và đường thẳng n tại D và C sao cho $\widehat{ADC} = 130^\circ$ (D và C nằm cùng nửa mặt phẳng bờ là đường thẳng t). Tính số đo của góc BCD.
- Vẽ đường thẳng qua D song song với đường thẳng t cắt BC tại H. Tính số đo góc CDH.

HẾT

THANG ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN
(BÀI KIỂM TRA 45 phút - Hình học 7)

BẢN CHÁNH

Câu 1 (2 điểm):

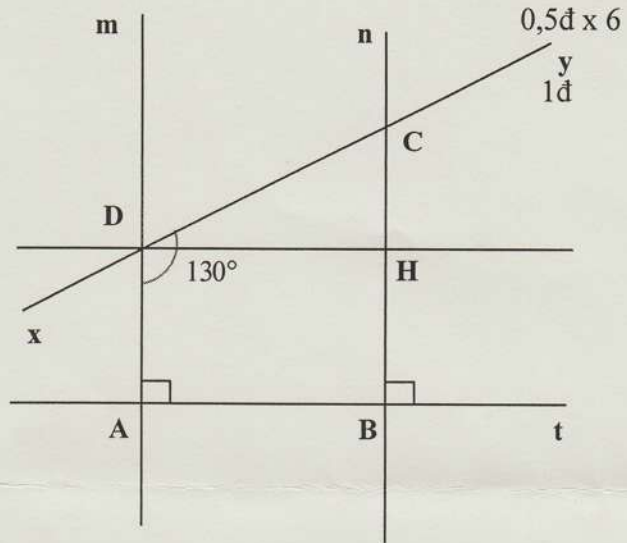
a) $\widehat{NAQ} = \widehat{MAP}$; $\widehat{MAQ} = \widehat{PAN}$ (do hai góc đối đỉnh) 0,5đ x 2
(thiếu lý do trừ 0,5đ)

b) $\widehat{NAQ} = \widehat{MAP} = 30^\circ$ 0,5đ

$\widehat{MAQ} = \widehat{PAN} = 180^\circ - \widehat{MAP} = 150^\circ$ (do hai góc MAQ và MAP kề bù) 0,5đ
(thiếu lý do trừ 0,25đ)

Câu 2 (4 điểm):

- a) Tính đúng số đo của 6 góc
(thiếu lý do trừ tối đa 0,5đ)
b) Nêu đúng 1 dấu hiệu và kết luận



Câu 3 (4 điểm):

- a) Vẽ hình đúng câu a) 0,5đ

$m \parallel n$ (do cùng vuông góc với đường thẳng t) 1đ
(thiếu lý do trừ 0,5đ)

- b) Vẽ hình đúng câu b) 0,5đ

$\widehat{BCD} = 50^\circ$ (lý do) 0,5đ x 2

- c) Chứng minh $\widehat{DHC} = 90^\circ$ 0,5đ

$\widehat{CDH} = 90^\circ - \widehat{BCD} = 40^\circ$ (do hai góc phụ nhau) 0,25đ x 2

**Học sinh giải cách khác đúng: chấm đủ điểm.*

Hết